

Bản án số: 25/2019/DS-ST

Ngày 15/9/2020

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Đức Sơn, ông Dương Minh Thiết

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện LG.

Đại diện Viện kiểm sát huyện LG: Ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 57/2020/DS-ST ngày 01 tháng 6 năm 2020 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2020/QĐST-DS ngày 14/8/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 89/2020/QĐST-DS ngày 31/8/2020, giữa:

**1. Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đông Á

- Đại diện theo pháp luật: ông Võ Minh Tuấn, Chủ tịch HĐQT.

Địa chỉ: số 130, Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

- Đại diện theo ủy quyền: Bà Thân Thị Chinh, nhân viên phát triển kinh doanh Ngân hàng TMCP Đông Á, Chi nhánh Bắc Giang (có mặt)

Địa chỉ: số 569, đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

**2. Bị đơn:** Chị Đồng Thị T, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn M, xã AH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Thân Thị Chinh trình bày:

Bà Đồng Thị T có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Đông Á, Chi nhánh Bắc Giang (viết tắt là DongA Bank) theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 01023730/0175719401T19046 ngày 23/10/2019, cụ thể:

1. Tổng hạn mức cấp tín dụng: 35.000.000 VND (Ba mươi lăm triệu đồng) chi tiết như sau:

- Đợt vay: 0175719401T19046
- Số tiền vay: 35.000.000 VND (*Bằng chữ: Ba mươi lăm triệu đồng*)
- Lãi suất: 9.5%/năm
- Thời hạn vay: 24 tháng, từ ngày 23/10/2019 đến ngày 23/10/2021
- Phương thức thanh toán nợ vay: nợ gốc và lãi trả góp hàng tháng.
- Phương thức tính lãi: Lãi gộp (tính lãi trên dư nợ ban đầu)

Vốn gốc và lãi trả bằng nhau theo từng kỳ:

Số tiền thu một kỳ = (Số tiền cho vay + Số tiền lãi cho vay)/Số kỳ trả góp

Số tiền lãi cho vay = Nợ gốc x Lãi suất cho vay (%/năm) x Thời hạn cho vay (năm)

2. Biện pháp bảo đảm: Tín chấp theo lương.

Trong quá trình vay, từ ngày 23/10/2019 đến ngày 20/5/2020 bà Đồng Thị T chỉ thanh toán trả được số tiền 3.480.000đ, trong đó: vốn là 2.438.167đ; lãi trong hạn là 1.041.833đ. Bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ hàng tháng từ ngày 23/01/2020. Căn cứ vào hợp đồng tín dụng cho vay trả góp đã ký kết, Ngân hàng được quyền thu hồi nợ vay trước hạn và chấm dứt việc cho vay đối với bà T.

Tính đến ngày 20/5/2020, bà T còn nợ các khoản sau:

- Vốn: 32.561.833đ;
- Lãi trong hạn: 5.608.167đ;
- Lãi quá hạn: 143.748đ;

Tổng cộng: 38.313.748đ (Ba mươi tám triệu ba trăm mười ba nghìn bảy trăm bốn mươi tám đồng).

Vì vậy, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đồng Thị T thanh toán trả cho DongA Bank tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 20/5/2020 là 38.313.748đ và tiền lãi phát sinh từ ngày 21/5/2020 đến ngày bà T thực trả hết nợ cho DongA Bank theo lãi suất quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 01023730/0175719401T19046 ngày 23/10/2019.

Bị đơn là bà Đồng Thị T đã được Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ. Nhưng bà T không có văn bản trình bày ý kiến đối với các yêu cầu của nguyên đơn và vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Tòa án đã tiến hành thủ tục hòa giải nhưng bà T đều vắng mặt mà không có lý do nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Thân Thị Chinh trình vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Yêu cầu bà T phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền còn nợ tính đến ngày 15/9/2020 là 38.696.854đ (Ba mươi tám triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi tư đồng), bao gồm: tiền gốc là 32.561.833 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.608.167 đồng, tiền

lãi quá hạn là 526.854 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/09/2020 đến ngày Bà Đồng Thị Thúy thực trả hết nợ cho DongA Bank theo lãi suất quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 01023730/0175719401T19046 ngày 23/10/2019.

Bị đơn là bà Đồng Thị T vắng mặt lần thứ hai mà không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật và trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án:

: Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LG tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á: Buộc bà Đồng Thị T phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 38.696.854đ và tiền lãi phát sinh từ ngày 16/9/2020 đến ngày bà T thực trả hết nợ theo lãi suất quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 01023730/0175719401T19046 ngày 23/10/2019.

Về án phí: Bà Đồng Thị T phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa sau khi tiến hành nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Thân Thị Chinh có mặt, bị đơn là bà Đồng Thị T vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà T theo quy định tại khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đồng Phú Dũng. Do khoản vay tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 01023730/0175719401T19046 ngày 23/10/2019 là do một mình bà T thực hiện, ký kết, nhận tiền và Ngân hàng TMCP Đông Á chỉ yêu cầu bà T chịu trách nhiệm riêng thanh toán trả số tiền còn nợ. Vì vậy, HĐXX xác định anh Dũng không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa chủ thể có đăng ký kinh doanh với cá nhân bà Đồng Thị T nên là quan hệ pháp luật dân sự, các bên đã không tự giải quyết được tranh chấp phát sinh, nguyên đơn đã làm đơn khởi kiện theo thủ tục tại Tòa án. Tòa án nhân dân huyện LG, tỉnh Bắc Giang giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật và thẩm quyền được qui định tại các Điều 26; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quyền khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và quan hệ pháp luật tranh chấp thì thấy:

Ngày 23/10/2019 giữa Ngân hàng TMCP Đông Á và bà Đồng Thị T có ký kết Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 01023730/0175719401T19046. Sau khi vay, bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ hàng tháng từ ngày 23/01/2020. Đến ngày 25/5/2020 Ngân hàng TMCP Đông Á nộp đơn khởi kiện ra Tòa án, yêu cầu bà T phải thanh toán trả số tiền gốc và lãi suất phát sinh trước hạn theo thỏa thuận giữa các bên trong Hợp đồng tín dụng. Đây là "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" theo quy định tại Điều 186; Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, thì Ngân hàng TMCP Đông Á có quyền khởi kiện và thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[4] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 01023730/0175719401T19046 ngày 23/10/2019 và các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng TMCP Đông Á cung cấp đã xác định: Vào ngày 23/10/2019 giữa Ngân hàng TMCP Đông Á và bà Đồng Thị T có ký kết Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 01023730/0175719401T19046, lãi suất: 9,5%/năm; thời hạn vay: 24 tháng, kể từ ngày 23/10/2019 đến ngày 23/10/2021; phương thức thanh toán nợ vay: nợ gốc và lãi trả góp hàng tháng; biện pháp bảo đảm: tín chấp theo lương. Sau khi vay, bà T đã thanh toán trả được số tiền 3.480.000đ và còn nợ số tiền tính đến ngày 20/5/2020 là 38.313.748đ.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Thân Thị Chinh yêu cầu bà Đồng Thị T phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền còn nợ tính đến ngày 15/9/2020 là 38.696.854đ (Ba mươi tám triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi tư đồng), bao gồm: tiền gốc là 32.561.833 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.608.167 đồng, tiền lãi quá hạn là 526.854 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/09/2020 đến ngày Bà Đồng Thị Thúy thực trả hết nợ cho DongA Bank theo lãi suất quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 01023730/0175719401T19046 ngày 23/10/2019. Vì vậy yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bà T thanh toán số tiền nợ gốc, lãi và lãi suất là phù hợp với quy định của pháp luật, nên yêu cầu này cần được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bà Đồng Thị T phải chịu toàn bộ tiền án phí theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án.

Ngân hàng TMCP Đông Á không phải chịu án phí, hoàn trả Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 353, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 8, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á.

Buộc bà Đồng Thị T phải trả cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm 15/9/2020 là 38.696.854đ (Ba mươi tám triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi tư đồng ), bao gồm: tiền gốc là 32.561.833 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.608.167 đồng, tiền lãi quá hạn là 526.854 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 15/9/2020) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 01023730/0175719401T19046 ngày 23/10/2019.

Về án phí: Bà Đồng Thị T phải chịu 1.934.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền 957.000 đồng (Chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0002340 ngày 01 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LG.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện LG;
- THADS huyện LG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Sang**